THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 14

Thực hiện từ ngày 23 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A1 (Thượng)		10A2 (Ngọc Anh)		10A3 (Phượng)		10A4 (Oanh)		10A5 (DungT)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Toán - Thượng	Toán - Thượng	Tiếng Anh - Ngọc Anh	Ngữ Văn - Nam	Vật lí - PhươngL	Toán - Phượng	HDTN&HN - PhươngCN	Lịch sử - Trang	Lịch sử - Hường	Toán - DungT
	2	Toán - Thượng	GD DP - C.Hà	Tiếng Anh - Ngọc Anh	Ngữ Văn - Nam	Tiếng Anh - LanA	Tiếng Anh - LanA	Ngữ Văn - Vụ	HDTN&HN - PhươngCN	HDTN&HN - Thuyết	Tin học - Huy
	3	HDTN&HN - PhươngCN	Tin học - Quyền	Hóa học - Oanh	Toán - Phượng	Hóa học - C.Hà	Hóa học - C.Hà	Ngữ Văn - Vụ	HDTN&HN - PhươngCN	HDTN&HN - Thuyết	Vật lí - Dư
	4	Tiếng Anh - Ngọc Anh		Lịch sử - HươngS		GD DP - C.Hà		Tiếng Anh - HươngA		GDQP AN - Dương QP	
	5										
3	1	Sinh học - Trung	Hóa học - NgaH	Sinh học - Đào	Sinh học - Đào	Toán - Phượng	Vật lí - PhươngL	Toán - Lê Anh	Hóa học - Oanh	Ngữ Văn - NgaV	Hóa học - Mười
	2	Lịch sử - HươngS	Hóa học - NgaH	Toán - Phượng	Hóa học - Oanh	Ngữ Văn - PhươngV	Vật lí - PhươngL	Toán - Lê Anh	Sinh học - Trung	Hóa học - Mười	Sinh học - Đào
	3	GDQP AN - Lập		Vật lí - Thanh		Địa lí - HươngĐ		GDTC - Khánh		Vật lí - Dư	
	4	Vật lí - Dư		GDQP AN - Lập		Địa lí - HươngĐ		GDTC - Khánh		Tiếng Anh - Thuyết	
	5			Ngữ Văn - Nam		HDTN&HN - Vinh HT		Ngữ Văn - Vụ			
4	1	GDTC - Lụa		HDTN&HN - PhươngCN		Tiếng Anh - LanA		Tin học - Quyền		Ngữ Văn - NgaV	
	2	GDTC - Lụa		HDTN&HN - PhươngCN		Toán - Phượng		Hóa học - Oanh		Ngữ Văn - NgaV	
	3	Sinh học - Trung		GD DP - C.Hà		Toán - Phượng		Hóa học - Oanh		Toán - DungT	
	4	Hóa học - NgaH		Tiếng Anh - Ngọc Anh		HDTN&HN - Vinh HT		Tiếng Anh - HươngA		Toán - DungT	
	5	Tiếng Anh - Ngọc Anh		Hóa học - Oanh		HDTN&HN - Vinh HT		Sinh học - Trung		Tiếng Anh - Thuyết	
5	1	Ngữ Văn - Nam		Tin học - Quyền		Ngữ Văn - PhươngV		Toán - Lê Anh		Vật lí - Dư	
	2	Ngữ Văn - Nam		Tin học - Quyền		Ngữ Văn - PhươngV		Toán - Lê Anh		GD DP - C.Hà	
	3	Toán - Thượng		Toán - Phượng		Hóa học - C.Hà		GDQP AN - Lập		Tin học - Huy	
	4	Vật lí - Dư		Toán - Phượng		GDQP AN - Lập		Vật lí - Cơ		Sinh học - Đào	
	5	Vật lí - Dư		Vật lí - Thanh		Tin học - Quyền		Vật lí - Cơ		Hóa học - Mười	
6	1	HDTN&HN - PhươngCN		GDTC - Lụa		GDTC - Khá		Tin học - Quyền		GDTC - ThuTD	
	2	HDTN&HN - PhươngCN		GDTC - Lụa		GDTC - Khá		GD DP - C.Hà		GDTC - ThuTD	
	3	Tiếng Anh - Ngọc Anh		Vật lí - Thanh		Tin học - Quyền		Vật lí - Cơ		Toán - DungT	
	4	Tin học - Quyền		HDTN&HN - PhươngCN		Lịch sử - Trang		Tiếng Anh - HươngA		Tiếng Anh - Thuyết	
	5	Ngữ Văn - Nam								HDTN&HN - Thuyết	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 14

Thực hiện từ ngày 23 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A6 (Nghĩa)		10A7 (HươngĐ)		10A8 (Lương)		10A9 (Minh)		10A10 (Lý)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Toán - Tưởng	Tin học - Hạnh	Địa lí - HươngĐ	Vật lí - Cơ	Ngữ Văn - NgaV	GD DP - C.Hà	Tin học - P.HằngT	HDTN&HN - Minh	Tiếng Anh - HươngA	Vật lí - Dư
	2	Toán - Tưởng	Ngữ Văn - Vụ	Địa lí - HươngĐ	Vật lí - Cơ	Tiếng Anh - HươngA	HDTN&HN - Lương	Tin học - P.HằngT	HDTN&HN - Minh	Toán - DungT	Toán - DungT
	3	Tiếng Anh - LanA	Ngữ Văn - Vụ	Toán - Trần Nhung	HDTN&HN - Huy	Vật lí - PhươngL	HDTN&HN - Lương	Ngữ Văn - PhươngV	Địa lí - Minh	GDQP AN - Dương QP	Toán - DungT
	4	Tin học - Hạnh		Toán - Trần Nhung		Vật lí - PhươngL		Ngữ Văn - PhươngV		Ngữ Văn - Vụ	
	5										
3	1	GDQP AN - Dương QP	HDTN&HN - Nghĩa	GDTC - Khá	Ngữ Văn - PhươngV	Tiếng Anh - HươngA	Ngữ Văn - NgaV	Ngữ Văn - PhươngV	Hóa học - C.Hà	HDTN&HN - Lý	HDTN&HN - Lý
	2	Vật lí - Nghĩa	GD DP - C.Hà	GDTC - Khá	Ngữ Văn - PhươngV	Tiếng Anh - HươngA	Sinh học - Lê	HDTN&HN - Minh	Vật lí - Thanh	Ngữ Văn - Vụ	HDTN&HN - Lý
	3	HDTN&HN - Nghĩa		Vật lí - Cơ		Lịch sử - Trang		Tiếng Anh - Thuyết		KT&PL - Lý	
	4	Tiếng Anh - LanA		GDQP AN - Dương QP		Ngữ Văn - NgaV		Vật lí - Thanh		Địa lí - Minh	
	5	Tiếng Anh - LanA		Tiếng Anh - Thuyết				Địa lí - Minh		Vật lí - Dư	
4	1	Toán - Tưởng		Toán - Trần Nhung		GDTC - ThuTD		Hóa học - C.Hà		Toán - DungT	
	2	Toán - Tưởng		Tiếng Anh - Thuyết		GDTC - ThuTD		Hóa học - C.Hà		Công nghệ - NN - Đăng	
	3	Sinh học - Lê		HDTN&HN - Huy		Hóa học - NgaH		Lịch sử - Trang		Tiếng Anh - HươngA	
	4	Lịch sử - Trang		HDTN&HN - Huy		Toán - Lương		Tiếng Anh - Thuyết		Địa lí - Minh	
	5	Hóa học - NgaH		Hóa học - Mười		Toán - Lương		Toán - Huy		Địa lí - Minh	
5	1	Vật lí - Nghĩa		Tin học - Hải		Toán - Lương		Toán - Huy		Lịch sử - Trang	
	2	HDTN&HN - Nghĩa		Tin học - Hải		Hóa học - NgaH		Toán - Huy		Ngữ Văn - Vụ	
	3	Ngữ Văn - Vụ		Toán - Trần Nhung		Tin học - Lương		GDTC - Khá		GDTC - Thủy	
	4	Hóa học - NgaH		Hóa học - Mười		Tin học - Lương		GDTC - Khá		GDTC - Thủy	
	5	Sinh học - Lê		Ngữ Văn - PhươngV		HDTN&HN - Lương		GD DP - C.Hà		KT&PL - Lý	
6	1	Hóa học - NgaH		Hóa học - Mười		Toán - Lương		Vật lí - Thanh		GD DP - C.Hà	
	2	Vật lí - Nghĩa		Tiếng Anh - Thuyết		Vật lí - PhươngL		GDQP AN - Dương QP		Tiếng Anh - HươngA	
	3	GDTC - ThuTD		GD DP - C.Hà		Hóa học - NgaH		Tiếng Anh - Thuyết		Ngữ Văn - Vụ	
	4	GDTC - ThuTD		Lịch sử - Hường		GDQP AN - Dương QP		Toán - Huy		Công nghệ - NN - Đăng	
	5					Sinh học - Lê					
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 14

Thực hiện từ ngày 23 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A11 (LanA)		11A1 (PhươngL)		11A2 (Hạnh)		11A3 (Trương Nhung)		11A4 (Mười)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Lịch sử - HươngS	HDTN&HN - Thủy	Hóa học - C.Hà	Lịch sử - Hường	Tin học - Lê Yến	Vật lí - Túc	GDTC - Lụa	HDTN&HN - Lụa	Ngữ Văn - Sim	Vật lí - Huyền
	2	GD DP - C.Hà	KT&PL - HằngCD	Vật lí - PhươngL	Tin học - Lê Yến	Tin học - Lê Yến	Vật lí - Túc	GDTC - Lụa	Lịch sử - Hường	Ngữ Văn - Sim	Toán - Hạnh
	3	GDQP AN - NamTD	Ngữ Văn - Nam	Tiếng Anh - Tuyên	GD DP - Trần Nhung	HDTN&HN - Tưởng	Toán - Hạnh	Tin học - Lê Yến	Vật lí - Cơ	Lịch sử - Hường	Tiếng Anh - DungA
	4	Địa lí - HươngĐ		Tiếng Anh - Tuyên		Ngữ Văn - Sim		Toán - Trương Nhung		Tin học - Vinh TI	
	5										
3	1	HDTN&HN - Thủy	Địa lí - HươngĐ	Ngữ Văn - Sim	Sinh học - Trung	Tiếng Anh - Loan	Vật lí - Túc	Vật lí - Cơ	HDTN&HN - Lụa	Tin học - Vinh TI	HDTN&HN - Tưởng
	2	HDTN&HN - Thủy	Vật lí - Nghĩa	Sinh học - Trung	Toán - Tùng	Ngữ Văn - Sim	Hóa học - ThắmH	Toán - Trương Nhung	HDTN&HN - Lụa	Vật lí - Huyền	HDTN&HN - Tưởng
	3	Tiếng Anh - LanA		GDTC - Khá		Ngữ Văn - Sim		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		GDQP AN - Sản	
	4	KT&PL - HằngCD		GDTC - Khá		Lịch sử - HươngS		GDQP AN - Sản		Tiếng Anh - DungA	
	5	Địa lí - HươngĐ		GDQP AN - Dương QP		GDQP AN - Sản		Tiếng Anh - Tuyên		Tiếng Anh - DungA	
4	1	Toán - Hải		HDTN&HN - PhươngL		Hóa học - ThắmH		Tiếng Anh - Tuyên		Ngữ Văn - Sim	
	2	Toán - Hải		HDTN&HN - PhươngL		GD DP - Trần Nhung		Tiếng Anh - Tuyên		Sinh học - Trung	
	3	Tiếng Anh - LanA		Tiếng Anh - Tuyên		Tiếng Anh - Loan		Hóa học - ThắmH		Hóa học - Mười	
	4	Công nghệ - NN - Tâm		Hóa học - C.Hà		Toán - Hạnh		Toán - Trương Nhung		GD DP - Trần Nhung	
	5	Công nghệ - NN - Tâm		Hóa học - C.Hà		Toán - Hạnh		Toán - Trương Nhung		HDTN&HN - Tưởng	
5	1	GDTC - Thủy		Vật lí - PhươngL		GDTC - Khá		Hóa học - ThắmH		GDTC - Lụa	
	2	GDTC - Thủy		Vật lí - PhươngL		GDTC - Khá		Tin học - Lê Yến		GDTC - Lụa	
	3	Toán - Hải		HDTN&HN - PhươngL		Sinh học - Đào		Sinh học - Trung		Hóa học - Mười	
	4	Vật lí - Nghĩa		Toán - Tùng		HDTN&HN - Tưởng		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Toán - Hạnh	
	5	Ngữ Văn - Nam		Toán - Tùng		HDTN&HN - Tưởng		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Toán - Hạnh	
6	1	Tiếng Anh - LanA		Ngữ Văn - Sim		Sinh học - Đào		GD DP - Trần Nhung		Toán - Hạnh	
	2	Ngữ Văn - Nam		Ngữ Văn - Sim		Toán - Hạnh		Hóa học - ThắmH		Hóa học - Mười	
	3	Ngữ Văn - Nam		Toán - Tùng		Tiếng Anh - Loan		Sinh học - Trung		Vật lí - Huyền	
	4	Toán - Hải		Tin học - Lê Yến		Hóa học - ThắmH		Vật lí - Cơ		Sinh học - Trung	
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 14

Thực hiện từ ngày 23 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	11A5 (Túc)		11A6 (P. HằngA)		11A7 (An)		11A8 (PhươngĐ)		11A9 (Tâm)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	GDTC - ThuTD	GD DP - Trần Nhung	HDTN&HN - P. HằngA	Tin học - Vinh TI	Hóa học - H.Hà	Toán - Lương	Tiếng Anh - LanA	Tiếng Anh - LanA	Tiếng Anh - Tuyên	HDTN&HN - PhươngCN
	2	GDTC - ThuTD	HDTN&HN - Dư	Lịch sử - Hường	HDTN&HN - P. HằngA	Hóa học - H.Hà	Vật lí - An	HDTN&HN - PhươngĐ	GD DP - Trần Nhung	Tiếng Anh - Tuyên	Công nghệ - NN - Tâm
	3	Tiếng Anh - P. HằngA	Vật lí - Túc	GDTC - ThuTD	HDTN&HN - P. HằngA	Ngữ Văn - NgaV	Tin học - Vinh TI	HDTN&HN - PhươngĐ	Lịch sử - Hường	Ngữ Văn - Thùy	KT&PL - HằngCD
	4	Toán - Tùng		GDTC - ThuTD		Ngữ Văn - NgaV		Địa lí - PhươngĐ		Toán - Tưởng	
	5										
3	1	Hóa học - C.Hà	Toán - Tùng	Hóa học - Mười	Sinh học - Lê	Vật lí - An	Tiếng Anh - L.Hằng	Tiếng Anh - LanA	GDQP AN - Sản	Địa lí - Minh	Ngữ Văn - Thùy
	2	Ngữ Văn - NgaV	Vật lí - Túc	Tiếng Anh - P. HằngA	Hóa học - Mười	Hóa học - H.Hà	Lịch sử - Hường	KT&PL - Lý	Ngữ Văn - Thùy	Vật lí - An	GDQP AN - Sản
	3	Ngữ Văn - NgaV		Tiếng Anh - P. HằngA		GDTC - ThuTD		GDTC - Thủy		Ngữ Văn - Thùy	
	4	Tiếng Anh - P. HằngA		Vật lí - Cơ		GDTC - ThuTD		GDTC - Thủy		Ngữ Văn - Thùy	
	5	Vật lí - Túc		Vật lí - Cơ		HDTN&HN - An		Ngữ Văn - Thùy			
4	1	Tiếng Anh - P. HằngA		Tin học - Vinh TI		Toán - Lương		Công nghệ - NN - Tâm		GDTC - Thủy	
	2	GDQP AN - Sản		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Toán - Lương		Công nghệ - NN - Tâm		GDTC - Thủy	
	3	Toán - Tùng		Tiếng Anh - P. HằngA		Tin học - Vinh TI		Toán - Hòa		HDTN&HN - PhươngCN	
	4	Toán - Tùng		Toán - Hòa		Sinh học - Lê		Địa lí - PhươngĐ		HDTN&HN - PhươngCN	
	5	Tin học - Vinh TI		Toán - Hòa		Sinh học - Lê		Địa lí - PhươngĐ		Tiếng Anh - Tuyên	
5	1	Hóa học - C.Hà		Hóa học - Mười		HDTN&HN - An		Toán - Hòa		Toán - Tưởng	
	2	HDTN&HN - Dư		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		HDTN&HN - An		Toán - Hòa		Toán - Tưởng	
	3	HDTN&HN - Dư		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		GDQP AN - Sản		KT&PL - Lý		Công nghệ - NN - Tâm	
	4	Sinh học - Lê		Toán - Hòa		GD DP - Trần Nhung		Vật lí - Huyền		Vật lí - An	
	5	Tin học - Vinh TI		Toán - Hòa		Vật lí - An		Vật lí - Huyền		KT&PL - HằngCD	
6	1	Ngữ Văn - NgaV		Vật lí - Cơ		Tiếng Anh - L.Hằng		Toán - Hòa		Địa lí - Minh	
	2	Lịch sử - Hường		GD DP - Trần Nhung		Tiếng Anh - L.Hằng		HDTN&HN - PhươngĐ		Địa lí - Minh	
	3	Sinh học - Lê		GDQP AN - Sản		Toán - Lương		Ngữ Văn - Thùy		GD DP - Trần Nhung	
	4	Hóa học - C.Hà		Sinh học - Lê		Ngữ Văn - NgaV		Ngữ Văn - Thùy		Toán - Tưởng	
	5									Lịch sử - Hường	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 14

Thực hiện từ ngày 23 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	11A10 (Loan)		11A11 (DungA)		12A1 (Thanh)		12A2 (P.HằngT)		12A3 (Huyền)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Toán - Trương Nhung	Tiếng Anh - Loan	GDTC - Khánh	Tiếng Anh - DungA	GDQP AN - NamTD	Lịch sử - HươngS	Tin học - Vinh TI	Ngữ Văn - Quỳnh Anh	Công nghệ - NN - Tâm	GDQP AN - NamTD
	2	Công nghệ - NN - Đăng	Tiếng Anh - Loan	GDTC - Khánh	Tiếng Anh - DungA	Ngữ Văn - PhươngV	Công nghệ - NN - Đăng	Tin học - Vinh TI	Ngữ Văn - Quỳnh Anh	Công nghệ - NN - Tâm	HDTN&HN - Huyền
	3	GDQP AN - Sản	Ngữ Văn - Quỳnh Anh	Ngữ Văn - Sim	Vật lí - An	Tiếng Anh - Ngọc Anh	Công nghệ - NN - Đăng	Công nghệ - NN - Đăng	Lịch sử - Trang	Lịch sử - HươngS	HDTN&HN - Huyền
	4	Lịch sử - Hường		Công nghệ - NN - Đăng		Hóa học - Oanh		HDTN&HN - P.HằngT		Hóa học - H.Hà	
	5										
3	1	Địa lí - HươngĐ	Toán - Trương Nhung	Địa lí - Linh	HDTN&HN - HươngA	Vật lí - Thanh	HDTN&HN - Thanh	HDTN&HN - P.HằngT	Toán - P.HằngT	HDTN&HN - Huyền	GD DP - Hường
	2	Ngữ Văn - Quỳnh Anh	Địa lí - HươngĐ	Địa lí - Linh	Ngữ Văn - Sim	Tin học - Vinh TI	Tin học - Vinh TI	HDTN&HN - P.HằngT	Toán - P.HằngT	Ngữ Văn - Nam	Hóa học - H.Hà
	3	Vật lí - Huyền		HDTN&HN - HươngA		Ngữ Văn - PhươngV		Tiếng Anh - DungA		Ngữ Văn - Nam	
	4	KT&PL - Lý		HDTN&HN - HươngA		Ngữ Văn - PhươngV		Vật lí - Nghĩa		Vật lí - Huyền	
	5	Tiếng Anh - Loan		KT&PL - HằngCD				Vật lí - Nghĩa		Vật lí - Huyền	
4	1	Toán - Trương Nhung		Toán - Phượng		Hóa học - Oanh		Toán - P.HằngT		Tiếng Anh - Ngọc Anh	
	2	Toán - Trương Nhung		Địa lí - Linh		Tiếng Anh - Ngọc Anh		Toán - P.HằngT		Ngữ Văn - Nam	
	3	HDTN&HN - Tưởng		Lịch sử - HươngS		Tiếng Anh - Ngọc Anh		Tiếng Anh - DungA		Tin học - Quyền	
	4	HDTN&HN - Tưởng		Công nghệ - NN - Đăng		Toán - Hải		Tiếng Anh - DungA		Toán - Thượng	
	5	Công nghệ - NN - Đăng		Tiếng Anh - DungA		Toán - Hải		Hóa học - ThắmH		Toán - Thượng	
5	1	Vật lí - Huyền		GD DP - Trần Nhung		HDTN&HN - Thanh		GD DP - Hường		Toán - Thượng	
	2	Địa lí - HươngĐ		KT&PL - HằngCD		HDTN&HN - Thanh		Công nghệ - NN - Đăng		Toán - Thượng	
	3	HDTN&HN - Tưởng		Vật lí - An		Vật lí - Thanh		Hóa học - ThắmH		Vật lí - Huyền	
	4	KT&PL - Lý		GDQP AN - Sản		Vật lí - Thanh		GDQP AN - NamTD		Tin học - Quyền	
	5	GD DP - Trần Nhung		Toán - Phượng		Toán - Hải		Vật lí - Nghĩa		Hóa học - H.Hà	
6	1	GDTC - Khánh		Toán - Phượng		GD DP - Hường		Hóa học - ThắmH		Tiếng Anh - Ngọc Anh	
	2	GDTC - Khánh		Toán - Phượng		Hóa học - Oanh		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Tiếng Anh - Ngọc Anh	
	3	Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Ngữ Văn - Sim		CLB12_1(BR1,BC1,CL1)		CLB12_1(BR1,BC1,CL1)		CLB12_1(BR1,BC1,CL1)	
	4	Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Ngữ Văn - Sim		CLB12_1(BR1,BC1,CL1)		CLB12_1(BR1,BC1,CL1)		CLB12_1(BR1,BC1,CL1)	
	5					Toán - Hải					
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 14

Thực hiện từ ngày 23 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A4 (H.Hà)		12A5 (Đào)		12A6 (Hòa)		12A7 (NgaH)		12A8 (HằngCD)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Vật lí - Túc	Công nghệ - NN - Đăng	Hóa học - Oanh	Ngữ Văn - Thùy	HDTN&HN - Trần Nhung	Tin học - Lê Yến	Ngữ Văn - Thùy	Vật lí - An	HDTN&HN - Huy	KT&PL - HằngCD
	2	Toán - Tùng	GDQP AN - NamTD	Ngữ Văn - Thùy	Ngữ Văn - Thùy	HDTN&HN - Trần Nhung	GD DP - Trang	GDQP AN - Sản	Toán - Thượng	HDTN&HN - Huy	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)
	3	CLB12_2(BR2,BC2,CL2)	Tiếng Anh - Loan	CLB12_2(BR2,BC2,CL2)	Tin học - Lê Yến	CLB12_2(BR2,BC2,CL2)	GDQP AN - NamTD	CLB12_2(BR2,BC2,CL2)	Toán - Thượng	Toán - P.HằngT	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)
	4	CLB12_2(BR2,BC2,CL2)		CLB12_2(BR2,BC2,CL2)		CLB12_2(BR2,BC2,CL2)		CLB12_2(BR2,BC2,CL2)		Tin học - Lê Yến	
	5										
3	1	Hóa học - H.Hà	Hóa học - H.Hà	HDTN&HN - Trần Nhung	Toán - Hải	Vật lí - Dư	Hóa học - ThắmH	Ngữ Văn - Thùy	HDTN&HN - Trần Nhung	KT&PL - HằngCD	Địa lí - PhươngĐ
	2	Vật lí - Túc	Lịch sử - Trang	HDTN&HN - Trần Nhung	Toán - Hải	Vật lí - Dư	Ngữ Văn - Quỳnh Anh	Ngữ Văn - Thùy	HDTN&HN - Trần Nhung	Công nghệ - NN - Đào	Tiếng Anh - L.Hằng
	3	Vật lí - Túc		Lịch sử - HươngS		Tiếng Anh - Loan		Vật lí - An		Tiếng Anh - L.Hằng	
	4	Tiếng Anh - Loan		Tiếng Anh - L.Hằng		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Vật lí - An		Ngữ Văn - Nam	
	5			Tiếng Anh - L.Hằng		Ngữ Văn - Quỳnh Anh		Tiếng Anh - P. HằngA		Lịch sử - HươngS	
4	1	HDTN&HN - Tùng		Tiếng Anh - L.Hằng		Toán - Hòa		Hóa học - NgaH		Địa lí - PhươngĐ	
	2	HDTN&HN - Tùng		GD DP - HươngS		Toán - Hòa		Hóa học - NgaH		Địa lí - PhươngĐ	
	3	Công nghệ - NN - Đăng		Toán - Hải		HDTN&HN - Trần Nhung		Toán - Thượng		Tiếng Anh - L.Hằng	
	4	Tiếng Anh - Loan		Hóa học - Oanh		Hóa học - ThắmH		Tin học - Vinh TI		Toán - P.HằngT	
	5	Toán - Tùng		Công nghệ - CN - PhươngCN		Tiếng Anh - Loan		Lịch sử - HươngS		Toán - P.HằngT	
5	1	Toán - Tùng		Sinh học - Đào		Công nghệ - NN - Tâm		Hóa học - NgaH		Tin học - Lê Yến	
	2	Toán - Tùng		Sinh học - Đào		Công nghệ - NN - Tâm		HDTN&HN - Trần Nhung		GDQP AN - Sản	
	3	Hóa học - H.Hà		Tin học - Lê Yến		Toán - Hòa		Công nghệ - NN - Đăng		Ngữ Văn - Nam	
	4	Ngữ Văn - Vụ		Toán - Hải		Hóa học - ThắmH		Tin học - Vinh TI		Ngữ Văn - Nam	
	5	Ngữ Văn - Vụ		GDQP AN - NamTD		Tin học - Lê Yến		Toán - Thượng		Công nghệ - NN - Đào	
6	1	Tin học - Lê Yến		Hóa học - Oanh		Tiếng Anh - Loan		Tiếng Anh - P. HằngA		HDTN&HN - Huy	
	2	Tin học - Lê Yến		Sinh học - Đào		Lịch sử - Trang		Tiếng Anh - P. HằngA		GD DP - HươngS	
	3	GD DP - Hường		Công nghệ - CN - PhươngCN		Toán - Hòa		Công nghệ - NN - Đăng		Toán - P.HằngT	
	4	HDTN&HN - Tùng		HDTN&HN - Trần Nhung		Vật lí - Dư		GD DP - HươngS		Ngữ Văn - Nam	
	5	Ngữ Văn - Vụ									
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 14

Thực hiện từ ngày 23 tháng 03 năm 2026

THỨ	TIẾT	12A9 (Linh)		12A10 (L.Hằng)		12A11 (Tuyên)					
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	GD DP - Trang	Ngữ Văn - Vụ	Địa lí - PhươngĐ	HDTN&HN - Huy	Ngữ Văn - PhươngV	Công nghệ - NN - Tâm				
	2	Toán - Trương Nhung	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)	Lịch sử - HươngS	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)	Toán - Hạnh	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)				
	3	Toán - Trương Nhung	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)	Toán - DungT	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)	Toán - Hạnh	CLB12_3(BR3,BC3,CL3)				
	4	Tiếng Anh - Thuyết		Toán - DungT		GDQP AN - Sản					
	5										
3	1	Toán - Trương Nhung	HDTN&HN - Linh	GD DP - HươngS	Ngữ Văn - Sim	Tin học - YếnT	Lịch sử - Trang				
	2	Tiếng Anh - Thuyết	HDTN&HN - Linh	Tiếng Anh - L.Hằng	Địa lí - PhươngĐ	GD DP - Trang	HDTN&HN - HươngA				
	3	Ngữ Văn - Vụ		KT&PL - HằngCD		Tiếng Anh - Tuyên					
	4	Ngữ Văn - Vụ		Ngữ Văn - Sim		Địa lí - Linh					
	5	Địa lí - Linh		Ngữ Văn - Sim		KT&PL - Lý					
4	1	HDTN&HN - Linh		HDTN&HN - Huy		HDTN&HN - HươngA					
	2	Tin học - Quyền		Ngữ Văn - Sim		HDTN&HN - HươngA					
	3	Tiếng Anh - Thuyết		Địa lí - PhươngĐ		Địa lí - Linh					
	4	Công nghệ - NN - Trung		Tin học - Quyền		Tiếng Anh - Tuyên					
	5	Địa lí - Linh		Toán - DungT		Tin học - YếnT					
5	1	KT&PL - Lý		Tiếng Anh - L.Hằng		Toán - Hạnh					
	2	KT&PL - Lý		Tiếng Anh - L.Hằng		Toán - Hạnh					
	3	Tin học - Quyền		KT&PL - HằngCD		Ngữ Văn - PhươngV					
	4	Công nghệ - NN - Trung		Công nghệ - NN - Đăng		Ngữ Văn - PhươngV					
	5	GDQP AN - Sản		Công nghệ - NN - Đăng		Công nghệ - NN - Tâm					
6	1	Lịch sử - Trang		Toán - DungT		Địa lí - Linh					
	2	Địa lí - Linh		Tin học - Quyền		Tiếng Anh - Tuyên					
	3	Toán - Trương Nhung		HDTN&HN - Huy		KT&PL - Lý					
	4	Ngữ Văn - Vụ		GDQP AN - Sản		Ngữ Văn - PhươngV					
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT KIM SƠN A
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI 1

Số 14

Thực hiện từ ngày 23 tháng 03 năm 2026